

Số: 41/2022/QĐ-PT

Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI  
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

**- Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Tiến Dũng;

*Các Thẩm phán:*

Ông Vũ Minh Tuấn;

Bà Nguyễn Phương Hạnh.

**- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp:** Bà Vy Minh Huyền, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp:** Bà Nguyễn Thị Thu Trang, kiểm sát viên.

**NHẬN THẤY:**

Tại Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 04/2022/QĐST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Toà án nhân dân tỉnh VP đã căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 214 Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp chia di sản thừa kế và hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” giữa:

**- Nguyên đơn:** Bà Đại TQ, sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ dân phố 01, thị trấn YL, huyện YL, tỉnh VP.

**- Bị đơn:** Anh Vũ VN, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ dân phố 01, thị trấn YL, huyện YL, tỉnh VP.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Vũ VB, sinh năm 1988;

2. Anh Vũ ĐT, sinh năm 2002;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 01, thị trấn YL, huyện YL, tỉnh VP.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh VP.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định việc vụ án tiếp tục giải quyết khi lý do tạm đình chỉ không còn và thông báo quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/6/2022, nguyên đơn bà Đại TQ có đơn kháng cáo yêu cầu hủy Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án nêu trên và tiếp tục giải quyết vụ án.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu

quan điểm: Không chấp nhận kháng cáo của bà Đại TQ, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm.

### **XÉT THẤY:**

Theo đơn khởi kiện của bà Đại TQ: Ông Vũ NN và bà Đỗ T sau khi kết hôn có tạo lập được tài sản chung là diện tích đất 226m<sup>2</sup> tại thị trấn YL và có 02 người con chung là anh Vũ VN và Vũ VB. Năm 2000, ông NN và bà T ly hôn, tại Bản án số 24 ngày 15/12/2000 của Tòa án nhân dân huyện YL đã quyết định bà T được quyền sử dụng 102m<sup>2</sup>, ông NN được quyền sử dụng 124m<sup>2</sup> trên đất có 03 gian nhà xây 01 gian hiên, 01 gian chuồng lợn cùng cây cối lâm lộc trên đất.

Năm 2001 ông NN kết hôn với bà Đại TQ và có 01 con chung là anh Vũ ĐT. Đến năm 2013 ông NN chết không để lại di chúc. Bà TQ cho rằng đối với thửa đất diện tích 124m<sup>2</sup> của ông NN được chia, gia đình bà là người nộp thuế sử dụng đất. Tuy nhiên, năm 2016 anh Vũ VN đã tự ý kê khai thửa đất mà ông NN, bà T đã chia năm 2000 và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh VP cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 609154 thửa đất số 281, tờ bản đồ số 50, diện tích 265,5m<sup>2</sup>.

Vì vậy, bà TQ khởi kiện yêu cầu chia di sản thừa kế của ông NN cho các đồng thừa kế và hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho anh VN.

Quá trình giải quyết vụ án, bà Đại TQ cung cấp địa chỉ của anh Vũ VN và anh Vũ VB tại tổ dân phố 01 Tiên, thị trấn YL, huyện YL, tỉnh VP. Tòa án nhân dân tỉnh VP đã nhiều lần triệu tập anh Vũ VN và anh Vũ VB để lấy lời khai, tuy nhiên anh VN, anh VB đều vắng mặt tại các buổi làm việc.

Căn cứ Biên bản xác minh tại Công an thị trấn YL, huyện YL, tỉnh VP ngày 19/5/2022 xác định anh Vũ VN và anh Vũ VB hiện không có ở địa phương và chuyển hộ khẩu đến xã P, huyện LT, tỉnh ĐN từ năm 2010.

Ngày 12/3/2022, Tòa án nhân dân tỉnh VP đã ban hành Quyết định ủy thác thu thập chứng cứ số 13/2022/QĐ-UTTA yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố BH, tỉnh ĐN thu thập lời khai của anh Vũ VN, anh Vũ VB trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận Quyết định trên nhưng đến ngày 14/4/2022 việc ủy thác tư pháp chưa được thực hiện.

### ***Hội đồng phúc thẩm xét thấy:***

Trong vụ án, bị đơn anh Vũ VN và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ VB đã thay đổi nơi cư trú mới và Tòa án đã được biết nơi cư trú mới của họ nên theo quy định tại khoản 3 Điều 177 Bộ luật Tố tụng dân sự thì cần phải tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự được biết để họ thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Mặt khác, anh VN và anh VB thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông NN, anh VN là người có liên quan trực tiếp đến yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Đại TQ nên

việc thu thập lời khai của họ có ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm ra Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án với lý do cần đợi kết quả thực hiện tư pháp theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 214 Bộ luật Tố tụng dân sự là có căn cứ pháp luật; không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà Đại TQ.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà Đại TQ phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Đại TQ; giữ nguyên Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 04/2022/QĐST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh VP.

2. Về án phí: Bà Đại TQ phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006846 ngày 01/6/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh VP.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

#### **Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh VP;
- VKSND tỉnh VP;
- Cục THADS tỉnh VP;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Tiến Dũng**